

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 748/KH-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai khóa XI, kỳ họp thứ 7 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM

1. Mục tiêu

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 theo các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII, Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Quan điểm

- Quán triệt quan điểm chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chuyển tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; Sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững; Nông dân thông minh; Cơ cấu lại nền nông nghiệp là động lực, xây dựng nông thôn mới là nền tảng, nông dân là chủ thể.

- Triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024.

- Bám sát, nắm bắt địa bàn, hướng về cơ sở, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024; kịp thời tháo gỡ, khó khăn vướng mắc của các địa phương trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Giá trị tổng sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện đạt 2.260 tỷ đồng; cơ cấu ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 24,04%.

2. Chỉ tiêu sản xuất trồng trọt: Diện tích lúa: 239 ha; cà phê: 104 ha; tiêu: 11 ha; cao su: 25.144 ha; sắn: 1.800 ha; ngô: 75 ha; điều: 975,6 ha; bời lời: 40 ha; mía: 42 ha; cây ăn quả 658 ha (trong đó trồng mới 200 ha, gồm: 120 ha sầu riêng, 20 ha chanh dây, 20 ha chuối, 40 ha cây ăn quả khác); rau đậu các loại: 150 ha, cây dược liệu 63,4 ha (trong đó trồng mới 56,4 ha); sản lượng lương thực có hạt 1.424 tấn, cà phê nhân 260 tấn, mủ cao su tươi 100.361,98 tấn, sắn 34.200 tấn, cây ăn quả 6.000 tấn.

3. Chỉ tiêu chăn nuôi, thủy sản: Tổng đàn trâu: 70 con; tổng đàn bò: 4.347 con⁽¹⁾; tổng đàn lợn: 2.930 con; tổng đàn dê, hươu: 1.800 con; sản phẩm thịt hơi các loại: 5.576,35 tấn (trong đó thịt lợn: 1.385 tấn); diện tích nuôi trồng thủy sản: 31 ha; 135 lồng; 84 bể cá trên cạn; tổng sản lượng thủy sản: 401 tấn (khai thác: 75 tấn; nuôi trồng: 326 tấn).

4. Chỉ tiêu phát triển lâm nghiệp: Trồng mới 420 ha rừng tập trung và 40.000 cây phân tán; tỷ lệ độ che phủ rừng: 87,11%.

5. Chỉ tiêu nông thôn mới: Huyện duy trì, nâng cao mức đạt chuẩn 03 tiêu chí đã đạt, phấn đấu đạt chuẩn thêm 04 tiêu chí, gồm: Tiêu chí số 1 - Quy hoạch, Tiêu chí số 5- Y tế - Văn hóa - Giáo dục và Tiêu chí số 7 - Môi trường, Tiêu chí số 9 - Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công. Xã Ia Dom đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã Ia Đal duy trì, nâng cao chất lượng 19/19 tiêu chí đã đạt chuẩn; xã Ia Toi đạt chuẩn 19/19 tiêu chí. Thôn Ia Đal xã Ia Đal, Thôn 1 xã Ia Toi đạt chuẩn thôn kiểu mẫu, Duy trì Thôn 2 đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, các thôn còn lại đạt chuẩn Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Sản phẩm OCOP: Xây dựng thêm ít nhất 06 sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2024.

7. Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Về công tác tuyên truyền, vận động

a) Quán triệt nghiêm túc và đầy đủ đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương nắm, hiểu và xác định rõ năm 2024 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh⁽²⁾; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh⁽³⁾; Quyết

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

⁽²⁾ Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị năm 2024.

⁽³⁾ Về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024.

định số 731/QĐ-UB ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh⁽⁴⁾; Nghị quyết Số 47/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai khóa XI, kỳ họp thứ 7: 2023 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công lãnh đạo đơn vị trực tiếp và giao nhiệm vụ cụ thể đến từng cơ quan chuyên môn, công chức, viên chức tổ chức thực hiện thật sự quyết liệt ngay từ những ngày đầu của năm 2024 theo phương châm 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ kết quả và rõ trách nhiệm”.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 3 năm 2024 và thường xuyên theo dõi, đôn đốc tổ chức thực hiện.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách lớn bao gồm: thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của hàng hóa nông sản; xây dựng nông nghiệp theo hướng hàng hóa, hiện đại, sản xuất an toàn, hữu cơ, liên kết theo chuỗi giá trị bền vững trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban thuộc huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, thực hiện việc chuyển đổi đất lúa có năng suất, hiệu quả thấp sang cây trồng có thị trường tiêu thụ và hiệu quả cao hơn.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban ngành thuộc huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Công tác kiểm tra giám sát, đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện các chỉ tiêu sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã.

⁽⁴⁾ Về triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; dự toán ngân sách.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Kinh phí

Bố trí, lồng ghép các kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ người dân mở rộng diện tích cây trồng có giá trị kinh tế cao, phát triển chăn nuôi góp phần đạt chỉ tiêu đã đề ra.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan chủ trì các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Công tác chỉ đạo tổ chức sản xuất

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương sản xuất vụ Đông Xuân 2023 - 2024 và vụ Mùa năm 2024. Thường xuyên tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có). Tiếp tục theo dõi tình hình sinh vật gây hại cây trồng, sớm phát hiện để ngăn chặn, xử lý kịp thời không để lây lan ra diện rộng; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đối với các loại quả tươi phục vụ cho xuất khẩu và tiêu thụ trong nước.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Xây dựng một số mô hình khuyến nông có hiệu quả, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện, tạo sự đột phá, điển hình trong sản xuất nông nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch trước ngày 20 tháng 3 năm 2024 và tổ chức thực hiện trong năm, cụ thể theo từng loại cây trồng vật nuôi và địa bàn.

c) Tập trung nâng cao hiệu quả chất lượng sản xuất nông nghiệp và tăng hệ số sử dụng đất gắn với cơ cấu cây trồng theo hướng phát triển vùng trồng tập trung, theo tiêu chuẩn VietGAP và gắn với thị trường tiêu thụ bền vững; tăng cường công tác quản lý chất lượng giống cây trồng trong nông nghiệp, phân bón, vật tư nông nghiệp; xác định nhu cầu của từng loại giống để có kế hoạch chỉ đạo sản xuất cho phù hợp với từng địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

d) Hướng dẫn các hộ gia đình, các cơ sở chăn nuôi ứng dụng khoa học công nghệ, sử dụng giống có năng suất và chất lượng cao, tuyên truyền, tập huấn về công tác phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi VietGAHP, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi an toàn dịch bệnh và các văn bản quy định của pháp luật về chăn nuôi đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi; triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống đói rét cho đàn vật nuôi trên địa bàn huyện; theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh tại cơ sở nhằm sớm phát hiện và xử lý kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra, không để lây lan ra diện rộng, giảm tối đa thiệt hại cho người chăn nuôi; tăng cường giám sát các địa phương trong việc triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Tổ chức chức rà soát, thống kê tổng đàn trâu, bò (kể cả bê, nghé) trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 về triển khai các biện pháp phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh năm 2024; Ưu tiên bố trí kinh phí từ các nguồn hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn vay giảm nghèo và nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ người dân phát triển chăn nuôi.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường tuần tra, kiểm tra, nắm bắt xử lý thông tin để sớm phát hiện, ngăn chặn kịp thời tình trạng vi phạm Luật lâm nghiệp; tăng cường công tác quản lý chất lượng giống cây trồng rừng và dược liệu; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức kinh tế, cá nhân được giao rừng, cho thuê rừng (nếu có).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Phối hợp với một số doanh nghiệp lớn để triển khai các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ, chế biến sản phẩm trên địa bàn huyện.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng ban, đơn vị thuộc huyện, các hợp tác xã.
- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch thực hiện trong tháng 03 năm 2024 và tổ chức thực hiện trong năm.

h) Theo dõi mực nước các hồ chứa trên địa bàn huyện để tham mưu điều tiết tích trữ nước đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp. Theo dõi diễn biến tình hình thời tiết xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2024. Thực hiện công tác chỉ đạo về phòng chống thiên tai, ứng phó với sự cố do thiên tai gây ra; xây dựng kế hoạch phương án Phòng, chống hạn trên địa bàn huyện năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

i) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch khuyến nông năm 2024, trong đó cần quan tâm các đối tượng cây trồng, vật nuôi theo chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2024; hướng dẫn, kiện toàn các tổ khuyến nông cộng đồng thuộc Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu giai đoạn 2022 – 2025⁽⁵⁾, Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn Tổ khuyến nông cộng đồng cấp xã theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới hoạt động có hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

k) Triển khai các giải pháp để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã kiểu mới hoạt động có hiệu quả, bền vững, tham gia vào chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Đôn đốc các đơn vị, địa phương đẩy

⁽⁵⁾ Quyết định số 1088/QĐ-BNN-KTHT ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

manh chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất (trong đó tập trung các đối tượng hỗ trợ phát triển các cây con như: sầu riêng, chanh dây, cà phê xứ lạnh, trâu, bò,...); theo dõi, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch số 1277/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2023 về phát triển, chế biến, tiêu thụ sản phẩm từ cây ăn quả, dược liệu và mô hình Hội quán trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

l) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ chế biến và tiêu thụ. Khuyến khích các tổ chức khoa học công nghệ, doanh nghiệp, cá nhân nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và làm chủ các công nghệ sản xuất, chế biến nông sản đặc biệt là nấm dược liệu.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

m. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại để hỗ trợ các doanh nghiệp nông lâm nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tổ chức khảo sát, tìm kiếm thị trường; tham gia hội chợ, triển lãm; hội nghị, hội thảo về xúc tiến thương mại để đưa nông sản, sản phẩm OCOP của huyện ra thị trường trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho hợp tác xã, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Đơn vị phối hợp: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đối với chi tiết từng chỉ tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu trồng trọt: Trồng mới 120 ha sầu riêng, 20 ha chanh dây, 20 ha chuối, 40 ha cây ăn quả khác; Trồng mới 34 ha mía nâng tổng diện tích mía lên 42 ha; trồng mới 56,4 ha cây dược liệu.

a.1) Công tác chuẩn bị đất: Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện rà soát quỹ đất có khả năng phát triển để vận động Nhân dân trồng mới năm 2024 đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; thực hiện chuyển đổi nhanh cơ cấu cây trồng đối với những diện tích kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, mía đường, dược liệu.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành để thực hiện việc gieo trồng theo đúng lịch thời vụ của từng loại cây trồng.

a.2) Công tác chuẩn bị giống, vật tư: Sử dụng một số bộ giống cây ăn quả và mía đường, dược liệu sinh trưởng và phát triển tốt, năng suất cao, kháng bệnh; đảm bảo việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng các loại giống cây trồng theo đúng quy định của Luật Trồng trọt năm 2018, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, liên hệ, giới thiệu, khuyến cáo các xã trong việc tuyên truyền, vận động người dân sử dụng các loại giống mía, cây ăn quả, dược liệu đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, năng suất, hiệu quả kinh tế cao. Đảm bảo phải đủ số lượng giống phục vụ nhu cầu trồng mới của người dân.

- Ủy ban nhân dân các xã chủ trì, tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; lồng ghép, bố trí nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ đảm bảo đầy đủ giống, vật tư cho người dân trên địa bàn.

- Thời gian thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Hoàn thành trước ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các xã thực hiện thường xuyên, theo tiến độ và lịch thời vụ từng cây trồng.

b) Công tác tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc, chế biến và thu hoạch

Áp dụng theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan chuyên môn có liên quan.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: Chủ trì, hướng dẫn các xã thực hiện đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với từng địa bàn.

- Ủy ban nhân dân các xã: Chủ trì, tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các cơ quan chuyên môn có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện công tác tập huấn phải đảm bảo theo đúng quy định, hướng dẫn và theo lịch thời vụ của từng loại cây trồng của từng địa phương để người dân phải nắm được quy trình kỹ thuật trước khi thực hiện.

c) Tổng đàn trâu: 70 con; tổng đàn bò: 4.347 con⁽⁶⁾; tổng đàn lợn: 2.930 con; tổng đàn dê, hươu: 1.800 con; diện tích nuôi trồng thủy sản: 31 ha; 135 lồng; 84 bể cá trên cạn

c.1) Công tác chuẩn bị giống, vật tư: Sử dụng các giống mới, có năng suất cao, chất lượng, có nguồn gốc và xuất xứ từ các cơ sở đã được chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh và có giấy kiểm dịch theo quy định, triển khai thực hiện việc đảm bảo công tác tiêm phòng vắc xin, công tác khử trùng tiêu độc môi trường phòng chống dịch bệnh theo quy định.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp: Chủ trì, liên hệ, giới thiệu, khuyến cáo các xã trong việc tuyên truyền, vận động người dân sử dụng các giống vật nuôi, thủy sản đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, năng suất, hiệu quả kinh tế cao. Đảm bảo phải đủ số lượng giống phục vụ nhu cầu chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản của người dân.

- Ủy ban nhân dân các xã chủ trì, tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp; lồng ghép, bố trí nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ đảm bảo đầy đủ giống, vật tư cho người dân trên địa bàn.

c.2) Công tác tập huấn hướng dẫn kỹ thuật: Tăng cường tuyên truyền, vận động người chăn nuôi áp dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong chăn nuôi, tổ chức tập huấn hướng dẫn chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp: Chủ trì, hướng dẫn các xã thực hiện đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với từng địa bàn.

- Ủy ban nhân dân các xã: Chủ trì, tổ chức thực hiện tại địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã thực hiện công tác tập huấn phải đảm bảo theo đúng quy định, hướng dẫn và theo lịch thời vụ của từng loại cây trồng của từng địa phương để người dân phải nắm được quy trình kỹ thuật trước khi thực hiện.

d) Trồng mới 420 ha rừng và 40.000 cây phân tán; tỷ lệ độ che phủ rừng: 87,11%.

d.1) Công tác chuẩn bị đất

- Các địa phương triển khai thực hiện rà soát đất cơ cấu cho lâm nghiệp chưa có rừng để triển khai trồng rừng năm 2024; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; rà soát đất trống đúng đối tượng theo quy định để xây dựng dự án trồng rừng thay thế và tổ chức thực hiện.

⁽⁶⁾ Theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

Tổ chức kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện trồng dặm, chăm sóc các diện tích rừng đã trồng từ năm 2021, 2022, 2023 và cây phân tán đã trồng đảm bảo thành rừng theo quy định, nhất là đối với các địa bàn có tỷ lệ diện rừng trồng sống thấp; các xã triển khai ngay công tác chuẩn bị đất phục vụ phát triển được liệu đảm bảo đạt và vượt kế hoạch giao, thực hiện việc giao đất khoán rừng theo quy định để hộ gia đình, cộng đồng trồng các loại được liệu dưới tán rừng như Sa Nhân, Sâm Cau; bố trí đủ đất nông nghiệp để trồng các loại cây được liệu ngắn ngày như nghệ, gừng, sả,...

- Rà soát diện tích rừng trồng giai đoạn trước đây đủ tiêu chí thành rừng cập nhật vào diễn biến rừng. Rà soát diện tích đất trồng trạng thái ĐT2⁽⁷⁾ trên kết quả kiểm kê rừng năm 2014 đã phục hồi rừng tự nhiên đủ tiêu chí thành rừng cập nhật vào diễn biến rừng để duy trì được mục tiêu độ che phủ rừng 87,11%.

d.2) Công tác chuẩn bị giống: Rà soát, cung cấp các loại giống theo quy định tại Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; khẩn trương xây dựng hồ sơ trồng rừng, hồ sơ mua cây giống cấp cho người dân tham gia trồng rừng theo đúng qui định.

* Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã; Công ty TNHH MTV lâm nghiệp IaH'Drai; và các doanh nghiệp trồng được liệu các loại.

* Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành để thực hiện việc gieo trồng theo đúng lịch thời vụ của từng loại cây trồng.

d) Huyện duy trì, nâng cao mức đạt chuẩn 03 tiêu chí đã đạt, phấn đấu đạt chuẩn thêm 04 tiêu chí, gồm: Tiêu chí số 1 - Quy hoạch, Tiêu chí số 5- Y tế - Văn hóa - Giáo dục và Tiêu chí số 7 - Môi trường, Tiêu chí số 9 - Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công. Xã Ia Dom đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã Ia Đal duy trì, nâng cao chất lượng 19/19 tiêu chí đã đạt chuẩn; xã Ia Tơi đạt chuẩn 19/19 tiêu chí. Thôn Ia Đal xã Ia Đal, Thôn 1 xã Ia Tơi đạt chuẩn thôn kiểu mẫu, Duy trì Thôn 2 đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, các thôn còn lại đạt chuẩn Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Xây dựng kế hoạch ra quân phát động phong trào xây dựng nông thôn mới năm 2024; tổ chức kiểm tra, đề nghị cấp tỉnh thẩm định và công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thẩm định, công nhận thôn đạt chuẩn nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung nguồn lực cho các xã có kế hoạch về đích nông thôn mới, xã xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024, thôn xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung có liên quan.

⁽⁷⁾ Đất trồng có cây gỗ tái sinh.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban đơn vị thuộc huyện tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Xây dựng thêm ít nhất 06 sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2024

Xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện năm 2024, trong đó xác định mục tiêu có ít nhất 06 sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2024; tổ chức các đoàn kiểm tra tình hình quản lý, phát triển sản phẩm sản OCOP; tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung có liên quan.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

f) Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%

Tăng cường công tác quản lý, đầu tư, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; tổ chức bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ; tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước sạch; thực hiện tốt công tác bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước sạch nông thôn; triển khai các nội dung liên quan đến xây dựng “Định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động quản lý, khai thác và vận hành các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại kế hoạch này⁽⁸⁾. Đồng thời, định kỳ hằng tháng (trước ngày 15) tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, gửi về

⁽⁸⁾ Hoàn thành trước ngày 20 tháng 3 năm 2024.

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trước ngày 20 hằng tháng.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn vướng mắc, các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan đề xuất gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn năm 2024 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã tập trung tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nhàn